

## Mở rộng vốn từ : *Truyền thống*

1. *Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ truyền thống ?*

a) Phong tục và tập quán của tổ tiên, ông bà.

81

b) Cách sống và nếp nghĩ của nhiều người ở nhiều địa phương khác nhau.

c) Lối sống và nếp nghĩ đã hình thành từ lâu đời và được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

2. *Dựa theo nghĩa của tiếng **truyền**, xếp các từ trong ngoặc đơn thành ba nhóm :*

a) **Truyền** có nghĩa là trao lại cho người khác (thường thuộc thế hệ sau).

b) **Truyền** có nghĩa là lan rộng hoặc làm lan rộng ra cho nhiều người biết.

c) **Truyền** có nghĩa là nhập vào hoặc đưa vào cơ thể người.

(*truyền thống, truyền bá, truyền nghề, truyền tin, truyền máu, truyền hình, truyền nhiễm, truyền ngôi, truyền tụng*)

3. *Tìm trong đoạn văn sau những từ ngữ chỉ người và sự vật gợi nhớ lịch sử và truyền thống dân tộc :*

Tôi đã có dịp đi nhiều miền đất nước, nhìn thấy tận mắt bao nhiêu dấu tích của tổ tiên để lại, từ nấm tro bếp của thuở các vua Hùng dựng nước, mũi tên đồng Cổ Loa, con dao cắt rốn bằng đá của cậu bé làng Gióng nơi Vườn Cà bên sông Hồng, đến thanh gươm giữ thành Hà Nội của Hoàng Diệu, cả đến chiếc hố đại thần của Phan Thanh Giản,... Ý thức cội nguồn, chân lí lịch sử và lòng biết ơn tổ tiên truyền đạt qua những di tích, di vật nhìn thấy được là một niềm hạnh phúc vô hạn nuôi dưỡng những phẩm chất cao quý nơi mỗi con người. Tất cả những di tích này của truyền thống đều xuất phát từ những sự kiện có ý nghĩa diễn ra trong quá khứ, vẫn tiếp tục nuôi dưỡng đạo sống của những thế hệ mai sau.

Theo HOÀNG PHÙ NGỌC TƯỜNG



**Hố :** thê bằng ngà hoặc bằng xương, quan lại ngày xưa cầm trước ngực khi chầu vua.